

Tặng cháu. (2 tiết)

I. Mục tiêu

- HS đọc trơn cả bài, đọc đúng các từ ngữ: *tặng cháu, gọi là, ra công, nước non* và các từ có phụ âm đầu l, n.
- HS hiểu nghĩa các từ: *tặng, ta, nước non.*
- HS ôn các tiếng có vần *au, ao*: tìm được tiếng trong bài có vần *au*, tiếng ngoài bài có vần *ao, au.*
- HS khá, giỏi: nói được câu có tiếng chứa vần *ao, au.*

II. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>A. Bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS 1 đọc bài Trường em. + Trường học được gọi là gì? - Gọi HS 2 đọc bài. + Vì sao trường học được gọi là ngôi nhà thứ hai của em? - GV nhận xét và liên hệ giáo dục HS <p>B. Bài mới</p> <p>1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS nghe bài hát “<i>Nhớ giọng Bác Hồ</i>” + Bài hát nói đến tình cảm của các em thiếu nhi đối với ai? - Giới thiệu bài: Bác Hồ là vị lãnh tụ vô vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam. Lúc sinh thời, Bác dành tình yêu thương cho tất cả mọi người. Bác thương các cụ già xuân về gửi biếu lụa. Bác thương người chiến sĩ đứng gác ngoài biên cương. Đặc biệt, Bác còn dành rất nhiều tình yêu thương sâu sắc cho các cháu thiếu nhi. Và để hiểu rõ hơn về điều đó, cô cùng các con đến với bài tập đọc hôm nay - Tặng cháu. (GV ghi bảng) <p>2. Luyện đọc</p> <p>a. Đọc mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu toàn bài. - GV nêu giọng đọc toàn bài: chậm rãi, nhẹ nhàng, tình cảm. - Giới thiệu tác giả: Bài tập đọc Tặng cháu 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc, lớp nghe, nhận xét + Trường học là ngôi nhà thứ hai của em. - HS đọc, lớp nghe, nhận xét + Vì ở trường có cô giáo hiền như mẹ, có nhiều bè bạn thân thiết như anh em. - HS lắng nghe - HS hát theo nhạc. - Tình cảm của các em thiếu nhi đối với Bác Hồ. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe, quan sát

là của Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh chính là Bác Hồ. Cho HS xem ảnh chân dung Bác Hồ

- GV đọc dòng thơ thứ nhất
- + Ở dòng thơ thứ nhất, Bác viết “Vở này ta tặng cháu yêu ta”, “ta” ở đây chỉ ai?

b. Luyện phát âm tiếng, từ khó

- GV chỉ cho HS đọc thầm toàn bài
- * *Luyện phát âm tiếng, từ chứa phụ âm đầu l/n.*

- Yêu cầu HS đọc thầm lại bài và tìm trong bài những tiếng có phụ âm đầu l/n.

- GV chốt các tiếng, từ có phụ âm đầu l/n:
l: lòng, là
n: này, nước non.

- GV nêu cách phát âm l, n

- Gọi HS phát âm

* *Luyện phát âm từ khó đọc.*

- GV đưa một số từ cần đọc liền mạch: **tặng cháu, gọi là, ra công, nước non**

- GV đọc mẫu 4 từ

- Yêu cầu HS đọc

- Giải nghĩa từ *ra công, nước non*

c. Luyện đọc từng dòng thơ

- Bài thơ có mấy dòng thơ?

- GV đọc dòng thơ 1.

- + GV hướng dẫn cách ngắt nhịp ở dòng 1.

- + HS đọc

- GV đọc dòng thơ 2

- + Yêu cầu HS phát hiện ngắt nhịp sau tiếng nào?

- + HS đọc

- Dòng thơ thứ 3 và thứ 4:

- + GV nêu: Cách ngắt nhịp giống dòng 1.

- + Yêu cầu HS đọc 2 dòng thơ 3, 4.

* *HS đọc nối tiếp từng dòng thơ.*

- + Lần 1: GV chỉ từng dòng thơ, HS đọc

- + Lần 2: HS tự đọc

- GV nhận xét

* *Luyện đọc 2 dòng thơ một và cả bài thơ*

- Cho HS mở SGK

- YC HS dùng bút chì gạch cách ngắt nhịp các dòng thơ vào SGK

- Gọi HS đọc nối tiếp 2 dòng thơ

- HS luyện đọc theo nhóm bàn

- Gọi đại diện các nhóm báo cáo kết quả đọc

- “ta” chỉ Bác Hồ.

- HS đọc thầm

- HS nêu tiếng, từ có phụ âm đầu l/n.

- 2 - 3 HS trình bày

- HS lắng nghe.

- HS phát âm

- HS đọc

- HS lắng nghe

- 4 dòng thơ

- HS lắng nghe

- HS theo dõi, lắng nghe

- HS đọc.

- Lắng nghe

- Ngắt nhịp sau tiếng “cháu”

- HS đọc

- HS nêu cách ngắt nhịp và đọc

- HS đọc

- HS mở SGK

- HS ngắt nhịp các dòng thơ trong SGK.

- HS dưới lớp theo dõi, nhận xét

- HS luyện đọc nhóm bàn

- HS lắng nghe, nhận xét

<ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc toàn bài - Cả lớp đọc đồng thanh - GV giải nghĩa từ tặng - GV nêu nội dung bài: <i>Bài thơ này được Bác Hồ viết năm 1944 để tặng cháu Nông Thị Trưng là một giao liên rất gan dạ, anh dũng và ham học hỏi. Đến nay, bài thơ của Bác vẫn còn nguyên giá trị, vẫn là tình cảm thiết tha và mong đợi mà Bác dành cho các cháu thiếu nhi trên cả nước.</i> * <i>Thư giãn:</i> bài Nhớ ơn Bác 3. Ôn vần ao, au 3.1. Bài 1: <i>Tìm tiếng trong bài có vần au</i> - Gọi HS đọc yêu cầu 1 SGK. - Yêu cầu HS đọc thầm SGK, dùng bút chì gạch chân tiếng trong bài có vần au. - Gọi HS nêu kết quả - Gọi HS đọc, phân tích tiếng <i>sau, cháu</i> 3.2 Bài 2: - GV đưa 2 vần <i>ao, au</i> + So sánh điểm giống và khác nhau giữa au và ao? - Chiếu hình ảnh con chim chào mào + Đây là con gì? + GV giới thiệu và giáo dục HS biết bảo vệ loài chim + Từ “chim chào mào” có tiếng nào chứa vần cần ôn? - Chiếu ảnh cây cau + Đây là cây gì? + GV đưa từ “cây cau” + Cây cau được trồng để làm gì? + Từ “cây cau” có tiếng nào chứa vần cần ôn? - Tiếng “<i>chào, mào, cau</i>” có trong bài tập đọc không? - GV đưa nội dung bài tập 2 - Gọi HS nêu yêu cầu BT - GV: cho HS sử dụng bảng gài và bộ chữ cái để ghép các tiếng từ theo YC bài tập - HS báo cáo kết quả, GV liên hệ giáo dục (nếu có) 3.3 Bài 3: <i>Nói câu có tiếng chứa vần ao hoặc au</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - Lớp đồng thanh - HS lắng nghe. - HS lắng nghe. - Lớp múa, hát - HS đọc - Học sinh làm bài - HS trả lời - HS đọc, phân tích - HS so sánh: Giống nhau đều có âm a đứng trước, khác nhau vần ao có âm o đứng sau, vần au có âm u đứng sau - HS quan sát - Chim chào mào - Tiếng <i>chào, mào</i> - HS quan sát - Cây cau - HS trả lời - Tiếng <i>cau</i> - HS trả lời - HS nêu. - HS thực hành ghép - HS báo cáo
--	--

<ul style="list-style-type: none">- GV đưa tranh 1 SGK+ Tranh vẽ cảnh gì?+ GV đưa câu mẫu: <i>Sao sáng trên bầu trời.</i>+ Trong câu mẫu có tiếng nào chứa vần ao hoặc au?+ YC HS dựa vào tranh nói câu khác có tiếng chứa vần ao.+ GV nhận xét- GV đưa tranh 2 SGK+ Tranh vẽ cảnh gì?+ YC HS nói 1 câu có tiếng chứa vần au phù hợp với bức tranh.+ GV nêu câu mẫu: “<i>Các bạn học sinh rủ nhau đi học.</i>”+ Học sinh tìm tiếng chứa vần au- GV cho HS thực hành nói câu mà trong câu có tiếng, từ chứa vần ao, au và báo cáo kết quả bằng trò chơi “Nhà vô địch”- GV nhận xét, tuyên dương- Liên hệ giáo dục câu học sinh nêu (nếu có)4. Củng cố, dặn dò- Hôm nay học bài gì?- HS nghe bài hát: Hoa thơm dâng Bác- Nhận xét tiết học- Dặn dò HS chuẩn bị bài sau	<ul style="list-style-type: none">- HS trả lời- Tiếng <i>sao</i> có vần ao- HS nói, nhận xét - HS trả lời- HS nói- HS đọc câu mẫu- Tiếng nhau- HS thực hành nói và chơi trò chơi - HS trả lời
---	---

Mèo con đi học.

I. Mục tiêu:

- HS đọc trơn cả bài: Đọc đúng các từ ngữ: Buồn bực, kiếm cố, đuôi, cừ. B- ớc đầu biết nghỉ hơi ở cuối mỗi dòng thơ, khổ thơ.
- Hiểu nội dung bài: Mèo con l- ời học kiếm cố nghỉ ở nhà. Cừ dọa cắt đuôi khiến mèo sợ phải đi học. Trả lời đ- ợc câu hỏi 1, 2 SGK.
- *KNS: *Biết xác định giá trị, nhận thức về bản thân, t duy phê phán, thảo luận nhóm trình bày ý kiến cá nhân.*
- Hiểu quyền đ- ợc học tập. Bỏn phận chăm chỉ học tập.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Tranh minh họa SGK.
- HS : SGK

III. Các hoạt động dạy học:

<u>Tiết 1:</u>	
1. ổn định tổ chức:	
2. Kiểm tra bài cũ:	
- HTL bài "chuyện ở lớp" - Trả lời các câu hỏi trong SGK	- 2 HS đọc
3. Dạy bài mới:	
<u>Giới thiệu bài:</u> Các em vừa học bài thơ "Chuyện ở lớp" Bây giờ cô dạy các em bài thơ khác cũng nói về chuyện đi học nh- ng là chuyện đi học của một chú mèo. Bài thơ rất ngộ nghĩnh, chúng ta cùng đọc nhé.	
<u>Luyện đọc:</u> a- GV đọc toàn bài, h- ớng dẫn cách đọc. - Gọi 1 HS khá đọc bài. + Luyện đọc tiếng từ. - Tìm trong bài tiếng từ khó	- HS chỉ theo lời đọc của GV - 1 HS đọc
- Cho HS luyện đọc tiếng từ khó kết hợp giải nghĩa từ. - Buồn bực: buồn và khó chịu - Kiếm cố: tìm lý do - Be toáng: kêu âm ã	- Buồn bực, kiếm cố, cắt đuôi, cừ, be toáng. - HS đọc Cn, lớp.
- GV sửa lỗi phát âm cho HS. * Luyện đọc câu. - Cho HS nối tiếp nhau đọc từng dòng thơ. - GV cùng lớp NX, tính điểm.	- HS nối tiếp nhau đọc từng dòng thi đua giữa hai tổ

- + Luyện đọc đoạn, bài.
- Cho HS luyện đọc bài.
- HD HS đọc theo cách phân vai.
(3 em một nhóm)

***- ôn các vần - u, - ou**

- a- Nêu yêu cầu 1 trong SGK ?
- HS thi tìm nhanh tiếng trong bài có vần - u.
- b- Nêu yêu cầu 2 trong SGK ?
- HS thi tìm nhanh, đúng, nhiều tiếng từ có vần - u, - ou.

- c- Nêu yêu cầu 3 trong SGK
- Gọi HS đọc các mẫu

- Tìm tiếng chứa vần hôm nay ôn trong câu mẫu và phép tính tiếng đó.
- Cho cả lớp thi xem ai tìm nhanh câu chứa tiếng có vần - u, - ou.
- Tìm và gài tiếng có chứa vần - u, - ou.
- Nhận xét, tính điểm thi đua

4. Củng cố - Dặn dò:

- Vừa học bài gì ?
- Ôn lại những vần nào ?

Tiết 2

1. ổn định tổ chức:

2. Kiểm tra bài cũ:

- Đọc bài SGK
- GV nhận xét, cho điểm

3. Dạy bài mới:

* Tìm hiểu bài đọc và luyện nói.

- a- Tìm hiểu bài, kết hợp luyện đọc.
- Gọi HS đọc 4 dòng thơ đầu
- Mèo kiếm có gì để chón học ?
- Gọi HS đọc 6 dòng thơ cuối.
- Cừu nói gì khiến mèo vội xin đi học ngay?
- Gọi 2 HS đọc cả bài

- HS đọc Cn, N, lớp
- HS đọc theo vai: Một em đọc lời dẫn, 1 em đọc lời cừu, 1 em đọc lời mèo.
- Tìm trong bài tiếng có vần - u
- Cừu
- Tìm tiếng ngoài bài có vần - u, - ou.
- Thi đua giữa hai tổ
- Vần - u: con cừu, c- u mang. Cứu mạng, cừu bình .
- Vần - ou: b- ou đầu, b- ous cổ, con h- ou .
- Nói câu chứa tiếng có vần - u, - ou
- HS đọc câu mẫu.
Cây lựu vừa bói quả, đàn h- ou uống n- ớc suối
- Lựu, h- ou
- HS thi tìm nhanh câu chứa tiếng có vần - u, - ou
- HS thực hành bộ đồ dùng
- HS nêu
-
- Đọc bài 5,6 em

- 2 HS đọc..
- Mèo kêu đuôi ốm, xin nghỉ học
- 2 HS đọc.
- Cừu nói muốn nghỉ học thì hãy cắt đuôi mèo. Mèo vội xin đi học ngay.
- 2 HS đọc

<ul style="list-style-type: none">- Gọi HS kể lại ND bài - HD HS xem tranh minh hoạ- Tranh vẽ cảnh nào ? - Yêu cầu đọcb- Luyện nói:<ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS đọc tên chủ đề luyện nói- GV chia nhóm luyện nói theo chủ đề.- Gọi 1, 2 nhóm nhìn tranh vẽ 1 em hỏi - em trả lời - Gọi các nhóm lên luân phiên nhau hỏi, đáp theo đề tài và tự nghĩ ra câu trả lời phù hợp với thực tế của từng em.c- Học thuộc bài thơ.<ul style="list-style-type: none">- Cho HS nhắm đọc bài.- Gọi HS đọc HTL- GV nhắc nhở. Các em có nên bắt ch- ớc bạn mèo không ? vì sao ?- GV: Chúng ta không nên bắt ch- ớc bạn mèo. Bạn ấy muốn chốn học.<li style="text-align: center;">4. Củng cố - Dặn dò:* Qua bài chúng ta thấy chúng ta có quyền và bổn phận gì ? - Nhận xét giờ học. Khen những em học tốt- Dặn HS về nhà học thuộc bài thơ. Chuẩn bị bài sau. Ngôi nhà.	<ul style="list-style-type: none">- Mèo lấy có đuôi ốm muốn nghỉ học cừu be toáng lên: sẽ chữa làm cho mèo bằng cách "cắt đuôi". Mèo thấy vậy xin đi học luôn- HS xem tranh- Tranh vẽ cảnh cừu đang giơ kéo nói sẽ cắt đuôi mèo vội xin đi học.- HS đọc Cn, lớp - HS đọc tên chủ đề luyện nói- 2 em một nhóm- 1, 2 nhóm nói mẫu.H: Tranh 2 vì sao bạn Hà thích đi học.TL: Vì ở tr- ờng đ- ọc học hát - HS đọc - Quyền đ- ọc học tập. Bổn phận chăm chỉ học tập.
--	---